

VỀ CHUẨN MỰC ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG CỦA CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

GS, TS. TRẦN VĂN PHÒNG^(*)

Ngày nhận bài: 04/8/2022

Ngày thẩm định: 10/8/2022

Ngày duyệt đăng: 20/9/2022

Tóm tắt: Trên cơ sở làm rõ chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên, bài viết chỉ ra những chuẩn mực đạo đức cách mạng của người cán bộ, đảng viên theo tư tưởng Hồ Chí Minh: Trung với Tổ quốc, hiếu với nhân dân; Cần, kiệm, liêm, chính; Chí công vô tư và chuẩn mực ứng xử đạo đức của người cán bộ, đảng viên (Đối với mình không được tự kiêu, tự đại; luôn luôn cầu tiến bộ; luôn luôn tự kiểm điểm, tự phê bình; Đối với người chớ nịnh hót người trên, chớ xem khinh người dưới; Đối với công việc phải để việc công, việc nước lên trên, lên trước việc tư, việc nhà, đã phụ trách việc gì, thì quyết làm cho kỳ được, cho đến nơi, đến chốn, không sợ khó nhọc, không sợ nguy hiểm).

Từ khóa: cán bộ, đảng viên; chuẩn mực đạo đức cách mạng; chuẩn mực ứng xử đạo đức

Đại hội lần thứ XIII của Đảng đề ra nhiệm vụ: “Xây dựng các chuẩn mực đạo đức làm cơ sở cho cán bộ, đảng viên tự điều chỉnh hành vi ứng xử trong công việc hàng ngày”⁽¹⁾. Do vậy, tìm hiểu, nghiên cứu đề xuất chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên theo tư tưởng Hồ Chí Minh là rất quan trọng.

Theo *Từ điển Tiếng Việt*, chuẩn là “cái được chọn làm căn cứ để đối chiếu, để hướng theo đó mà làm cho đúng”, chuẩn mực là “chuẩn”⁽²⁾. Chuẩn mực khác với nguyên tắc. Nguyên tắc “là điều cơ bản định ra, nhất thiết phải tuân theo trong một loạt việc làm”, hoặc nên tránh, không nên làm⁽³⁾. Chuẩn mực cũng khác với quy tắc “là những điều quy định mọi người phải tuân theo trong một hoạt động chung nào đó”⁽⁴⁾. Từ đây cho thấy, nguyên tắc đạo đức là những

quy định chung nhất, cơ bản nhất, bao trùm ở phạm vi rộng, thời gian dài, ví dụ, nguyên tắc trung với Đảng, hiếu với dân của cán bộ, đảng viên. Trong khi đó, quy tắc đạo đức là những quy định trong một hoạt động chung nào đó, trong đời sống chung, trong sinh hoạt tập thể, cộng đồng, như quy tắc “không nói chuyện riêng trong khi học tập” “không hút thuốc lá nơi công sở, cơ quan”...

Hiện có nhiều quan điểm về chuẩn mực đạo đức. Có người cho rằng: “Chuẩn mực đạo đức là những nguyên tắc, quy tắc đạo đức, được mọi người thừa nhận trở thành những mực thước, khuôn mẫu để xem xét đánh giá và điều chỉnh hành vi của con người trong xã hội”⁽⁵⁾. Quan niệm này cho rằng, chuẩn mực đạo đức bao hàm các nguyên tắc đạo đức, quy tắc đạo đức. Bên cạnh đó, có quan niệm coi: “chuẩn mực đạo đức đó là một hệ chuẩn phổ quát nhất tạo nên một trật tự xã hội tự giác”⁽⁶⁾. Như vậy, phải làm rõ “hệ chuẩn phổ quát” là gì? Nhiều ý kiến

^(*)Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

cho rằng, chuẩn mực đạo đức là những tiêu chuẩn đạo đức - tức là tập hợp các điều mà lương tâm chủ thể đạo đức thúc đẩy thực hiện để giữ khuôn phép, mực thước trong các giới hạn hành vi ứng xử.

Kế thừa các quan điểm khác nhau, có thể hiểu: Chuẩn mực đạo đức là những tiêu chuẩn đạo đức có tính khuôn mẫu, mực thước để đánh giá và điều chỉnh hành vi ứng xử của con người, là căn cứ để xác định việc nên làm và việc không nên làm, giúp chủ thể đạo đức có căn cứ, cơ sở điều chỉnh hành vi đạo đức hướng tới chân - thiện - mỹ và sự tiến bộ của con người. Như vậy, chuẩn mực đạo đức bao gồm những tiêu chuẩn về phẩm chất đạo đức và những tiêu chuẩn ứng xử đạo đức có tính chất khuôn mẫu, mực thước để mỗi cá nhân lấy làm căn cứ, cơ sở điều chỉnh hành vi ứng xử trong mối quan hệ với cá nhân khác, với tập thể và cộng đồng xã hội trong những giai đoạn lịch sử nhất định.

Từ đây cho thấy, chuẩn mực đạo đức cách mạng là những tiêu chuẩn đạo đức cách mạng và những tiêu chuẩn ứng xử đạo đức cách mạng có tính khuôn mẫu, mực thước được toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta công nhận dùng làm căn cứ, cơ sở để đánh giá và điều chỉnh hành vi ứng xử của người cán bộ, đảng viên, là căn cứ để xác định việc nên làm và việc không nên làm, giúp người cán bộ, đảng viên với tư cách chủ thể đạo đức có căn cứ, cơ sở điều chỉnh hành vi ứng xử đạo đức của mình hướng tới chân - thiện - mỹ và phục vụ sự nghiệp cách mạng của Đảng. Do vậy, khi nói tới chuẩn mực đạo đức cách mạng là nói tới những tiêu chuẩn về phẩm chất đạo đức cách mạng và tiêu chuẩn ứng xử đạo đức được toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, cả cộng đồng xã hội chấp nhận trở thành những khuôn mẫu, mực thước chi phối nhận thức, hành vi ứng xử đạo đức của cán bộ, đảng viên trong ứng xử giữa cá nhân với cá nhân, giữa cá nhân với tập thể, cộng đồng xã hội với và sự nghiệp cách mạng của Đảng.

Tùy lát cắt xem xét mà chia chuẩn mực đạo đức ra các loại khác nhau: *Một*, căn cứ vào tính chất của những yêu cầu đạo đức, chuẩn mực đạo đức chia thành chuẩn mực ngăn cấm và chuẩn mực khuyến khích. *Hai*, căn cứ vào phạm vi điều chỉnh sẽ có chuẩn mực tiêu chuẩn đạo đức và chuẩn mực ứng xử đạo đức. *Ba*, căn cứ vào mức độ phổ quát của chuẩn mực đạo đức, chia thành chuẩn mực đạo đức phổ quát và chuẩn mực đạo đức cụ thể. *Bốn*, căn cứ vào cơ chế tác động từ bên trong hay bên ngoài của đạo đức có thể phân chia chuẩn mực đạo đức thành chuẩn mực tự nguyện thực hiện và chuẩn mực ràng buộc (bắt buộc). Ngoài ra, còn có chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, chuẩn mực đạo đức lứa tuổi...

Sinh thời, Hồ Chủ tịch chưa sử dụng khái niệm chuẩn mực đạo đức cách mạng, nhưng Người dùng khái niệm *tư cách đạo đức của cán bộ, đảng viên* - về thực chất cũng là chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên. Trong đó, Người đề cập đến những tiêu chuẩn về phẩm chất đạo đức và tiêu chuẩn ứng xử mà người cán bộ, đảng viên phải tự giác chấp hành trong đời sống thực tiễn. Cụ thể là:

1. Tiêu chuẩn đạo đức cách mạng của người cán bộ, đảng viên

- *Trung với Tổ quốc, hiếu với nhân dân.* Hồ Chí Minh sử dụng cặp phạm trù “trung và hiếu” là chuẩn mực đạo đức đầu tiên cao nhất của người cán bộ cách mạng. Tuy nhiên, “ngày xưa *trung* là trung với vua. Hiếu là hiếu với cha mẹ mình thôi”; còn ngày nay, “*trung* là trung với Tổ quốc, *hiếu* là hiếu với nhân dân”⁽⁷⁾. Trung với Tổ quốc là trung thành với lợi ích của Tổ quốc, dân tộc, của Đảng, với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam, trung thành với đường lối đổi mới. Tiêu chuẩn này đòi hỏi người cán bộ, đảng viên phải quán triệt tinh thần “lợi ích của cá nhân nhất định phải phục tùng lợi ích của Đảng... Nghĩa là phải đặt lợi ích của Đảng lên trên hết, lên trước hết. Vì lợi ích của Đảng, tức là lợi ích của dân tộc, của Tổ quốc.

Vô luận lúc nào, vô luận việc gì, đảng viên và cán bộ phải đặt lợi ích của Đảng ra trước, lợi ích của cá nhân lại sau”⁽⁸⁾.

Hiếu với dân là không chỉ yêu thương cha mẹ mình, “mà còn phải yêu thương cha mẹ người, phải cho mọi người đều phải biết thương cha mẹ”⁽⁹⁾. Như vậy, *trung, hiếu* trong tư tưởng đạo đức cách mạng của Hồ Chí Minh gắn bó mật thiết với nhau và nhằm phục vụ mục tiêu độc lập dân tộc, hạnh phúc cho nhân dân. Người *trung* với nước thì không thể không *hiếu* với nhân dân, người *hiếu* với nhân dân thì nhất định sẽ là người *trung* với nước, với dân tộc, với Đảng.

- *Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư*

Cần, theo Hồ Chí Minh, “là siêng năng, chăm chỉ, cố gắng dẻo dai”⁽¹⁰⁾; “*Cần* không phải là làm xôi. Nếu làm cố chết, cố sống trong một ngày, một tuần hay một tháng, đến nổi sinh ốm đau phải bỏ việc. Như vậy không phải là *cần*.”

Cần là luôn luôn cố gắng, luôn luôn chăm chỉ, cả năm cả đời. Nhưng không làm quá trớn. Phải biết nuôi dưỡng tinh thần và *lực lượng* của mình để làm việc cho lâu dài”⁽¹¹⁾. Tuy nhiên, Hồ Chí Minh cũng yêu cầu *cần* phải gắn với kế hoạch, nghĩa là phải tính toán *cần* thận, sắp đặt gọn gàng khi làm việc thì *cần* mới có hiệu quả, lười biếng là kẻ thù to nhất của *cần*. Người căn dặn: “Công việc bất kỳ to nhỏ, đều có điều nên làm trước, điều nên làm sau. Nếu không có kế hoạch, điều nên làm trước mà để lại sau, điều nên làm sau mà đưa làm trước, như thế thì sẽ hao tổn thì giờ, mất công nhiều mà kết quả ít”⁽¹²⁾. Như vậy, *cần* cũng vô nghĩa. Hồ Chí Minh cũng yêu cầu: “*Cần* và *chuyên* phải đi đôi với nhau. *Chuyên* nghĩa là dẻo dai, bền bỉ. Nếu không *chuyên*, nếu một ngày *cần* mà mười ngày không *cần*, thì cũng vô ích”⁽¹³⁾.

Kiệm, theo Hồ Chí Minh, “là tiết kiệm, không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi.

CẦN với *KIỆM*, phải đi đôi với nhau, như hai chân của con người.

CẦN mà không *KIỆM*, “thì làm chừng nào xào chừng ấy” cũng như một cái thùng

không có đáy; nước đổ vào chừng nào chảy hết chừng ấy, không lại hoàn không.

KIỆM mà không *CẦN*, thì không tăng thêm, không phát triển được. Mà vật gì cũng không tiến tức phải thoái. Cũng như cái thùng chỉ đựng một ít nước, không tiếp tục đổ thêm vào, lâu ngày chắc nước đó sẽ hao bớt dần, cho đến khi khô kiệt”⁽¹⁴⁾. *Kiệm* đòi hỏi không chỉ tiết kiệm của cải, tiền bạc, nguyên vật liệu mà còn phải tiết kiệm cả thời giờ, tiết kiệm sức dân, sức người. “*Thời giờ* cũng *cần phải tiết kiệm* như của cải.

Của cải nếu hết, còn có thể làm thêm. Khi thời giờ đã qua rồi không bao giờ kéo nó trở lại được...;

Muốn tiết kiệm thời giờ thì việc gì ta cũng phải làm cho nhanh chóng, mau lẹ. Không nên chậm rãi, không nên “nay lần mai lữa”.

Tiết kiệm thời giờ là *Kiệm*, và cũng là *Cần*”⁽¹⁵⁾.

Nhưng để *kiệm* có kết quả thì phải khéo tổ chức công việc. Điều *cần* lưu ý là điểm mới trong quan niệm về *kiệm* của Hồ Chí Minh là “*Tiết kiệm* không phải *bùn xỉ*.”

Khi không nên tiêu xài thì một đồng xu cũng không nên tiêu. Khi có việc đáng làm, việc lợi ích cho đồng bào, cho Tổ quốc, thì dù bao nhiêu công, tốn bao nhiêu của, cũng vui lòng. Như thế mới là *kiệm*.

Việc đáng tiêu mà không tiêu là *bùn xỉ*, chứ không phải là *kiệm*.

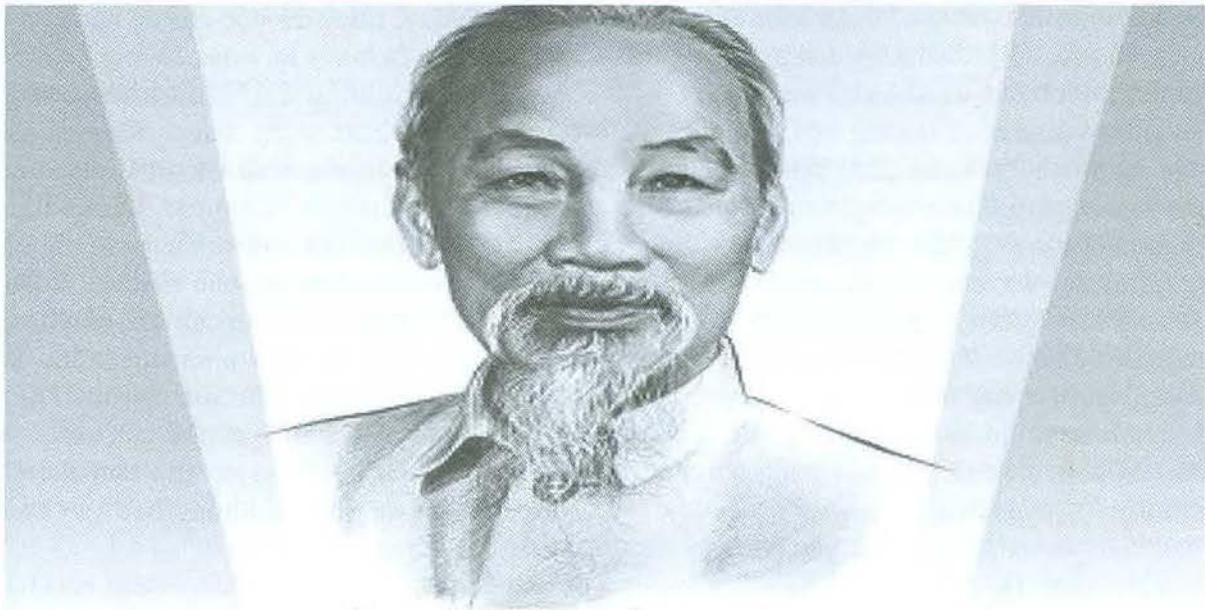
Tiết kiệm phải kiên quyết *không xa xỉ*”⁽¹⁶⁾.

Liêm, theo Hồ Chí Minh, “là trong sạch, không tham lam”⁽¹⁷⁾. “Chữ *LIÊM* phải đi đôi với chữ *KIỆM*. Cũng như chữ *KIỆM* phải đi đôi với chữ *CẦN*.”

Có *KIỆM* mới *LIÊM* được. *Vì xa xỉ mà sinh tham lam*.

Tham tiền của, tham địa vị, tham danh tiếng, tham ăn ngon, sống yên đều là *BẤT LIÊM*.

Người cán bộ, cậy quyền thế mà đục khoét dân, ăn của đút hoặc trộm của công làm của tư”⁽¹⁸⁾, người buôn gian, bán lậu, người nhân lúc khó khăn mà bắt chẹt dân... đều là *bất liêm*. Người “Gặp việc phải, mà sợ khó nhọc nguy hiểm, không dám làm là tham vật úy lạo.



CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH TẤM GƯƠNG SÁNG NGỜI VỀ ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG

Nguồn: daihoidang.vn

Gặp giặc mà rút ra, không dám đánh là tham sinh úy tử. Đều làm trái với chữ LIÊM⁽¹⁹⁾. Do vậy, cán bộ chẳng những phải thực hành *cần, kiệm*, mà còn phải thực hành chữ *liêm* trước để làm kiểu mẫu cho dân.

Chính, theo Hồ Chí Minh, “là không tà, nghĩa là thẳng thắn, đứng đắn. Điều gì không đứng đắn, thẳng thắn tức là tà.

CẦN, KIỆM, LIÊM là gốc rễ của CHÍNH. Nhưng một cây cần có gốc rễ, lại cần có ngành, lá hoa, quả mới là hoàn toàn. Một người phải Cần, Kiệm, Liêm, nhưng còn phải CHÍNH mới là người hoàn toàn...

Làm việc CHÍNH, là người THIỆN

Làm việc TÀ, là người ÁC.

Siêng năng (cần), tằn tiện (kiệm), trong sạch (liêm), CHÍNH là THIỆN.

Lười biếng, xa xỉ, tham lam, là tà, là ác⁽²⁰⁾.

Chí công vô tư, là làm bất cứ việc gì cũng phải nghĩ về Tổ quốc, dân tộc, Đảng trước hết. Người cán bộ, đảng viên “Đem lòng chí công vô tư mà đối với người, đối với việc⁽²¹⁾. Nếu “Lòng mình chỉ biết vì Đảng,

vì Tổ quốc, vì đồng bào thì mình sẽ tiến tới chỗ chí công vô tư. Mình đã chí công vô tư thì khuyết điểm sẽ càng ngày càng ít, mà những tính tốt... ngày càng thêm⁽²²⁾. Những tính tốt ấy là *nhân, nghĩa, trí, dũng, liêm*.

2. Tiêu chuẩn ứng xử đạo đức của người cán bộ, đảng viên

Trên cơ sở tiêu chuẩn đạo đức cách mạng của người cán bộ, đảng viên, Hồ Chí Minh yêu cầu mỗi người cán bộ, đảng viên phải có thái độ ứng xử đúng với mình, với người và với công việc.

- *Đối với mình*, không tự kiêu, tự đại; luôn luôn cầu tiến bộ; luôn luôn tự kiểm điểm, tự phê bình; “Tự mình phải *chính* trước, mới giúp được người khác *chính*. Mình không *chính* mà muốn người khác *chính* là vô lý⁽²³⁾. “Nếu chính mình tham ô bảo người ta liêm khiết có được không? Không được. Mình trước hết phải siêng năng, trong sạch thì mới bảo người ta trong sạch, siêng năng được⁽²⁴⁾.

- *Đối với người*, “Chớ nịnh hót người trên. Chớ xem khinh người dưới.

Thái độ phải chân thành, khiêm tốn, phải thật thà đoàn kết. Phải học người và giúp người tiến tới.

Phải thực hành chữ Bác- Ái⁽²⁵⁾.

- Đối với việc, “Phải đề công việc nước lên trên, trước việc tư, việc nhà.

Đã phụ trách việc gì, thì quyết làm cho kỳ được, cho đến nơi, đến chốn, không sợ khó nhọc, không sợ nguy hiểm.

Bất kỳ việc to, việc nhỏ, phải có sáng kiến, phải có kế hoạch, phải cẩn thận, phải quyết làm cho thành công.

Việc thiện thì dù nhỏ mấy cũng làm. Việc ác thì dù nhỏ mấy cũng tránh.

Việc gì có lợi cho mình, phải xét nó có lợi cho nước không? Nếu không có lợi mà có hại cho nước thì quyết không làm.

Mỗi ngày cố làm một việc lợi cho nước (lợi cho nước, tức là lợi cho mình, dù là việc nhỏ)⁽²⁶⁾. Như vậy, người cán bộ, đảng viên luôn phải đặt lợi ích của Tổ quốc, dân tộc, của Đảng lên trên hết.

Hiện nay, nước ta đang trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng. Tình hình mới đặt ra yêu cầu mới về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên. Tuy nhiên, thực tế một bộ phận cán bộ, đảng viên phai nhạt lý tưởng, giảm sút ý chí, ngại khó, ngại khổ, suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” đặt ra nhiệm vụ phải tổ chức học tập, quán triệt, bổ sung những yêu cầu mới trong chuẩn mực đạo đức cách mạng và chuẩn mực ứng xử đạo đức cách mạng của người cán bộ, đảng viên mà Hồ Chủ tịch đã đưa ra. Những tiêu chí đạo đức cách mạng của người cán bộ, đảng viên như trung với Tổ quốc, hiếu với nhân dân; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư cũng như tiêu chí ứng xử đạo đức “tự mình phải chính trước”; với người “chân thành, khiêm tốn, phải thật thà đoàn kết”, với việc phải “đề công việc nước lên trên, trước việc tư, việc nhà”; “Việc thiện thì dù nhỏ mấy cũng làm. Việc ác thì dù nhỏ mấy cũng tránh” vẫn

còn nguyên giá trị chuẩn mực đạo đức cách mạng và chuẩn mực ứng xử đạo đức cho mỗi chúng ta. Đây là chuẩn mực đạo đức cách mạng phổ quát, cần cụ thể hóa vào từng vị trí, công việc của mỗi cán bộ, đảng viên. Đúng như Hồ Chủ tịch đã nhắc nhở không nên trở thành những cán bộ “thuộc sách lâu lâu, cụ Mác nói thế này, cụ Lênin nói thế kia, nhưng nhiệm vụ của mình được giao quét nhà lại để nhà đầy rác” và “hiểu chủ nghĩa Mác - Lênin là phải sống với nhau có tình có nghĩa. Nếu thuộc bao nhiêu sách mà sống không có tình có nghĩa thì sao gọi là hiểu chủ nghĩa Mác - Lênin được⁽²⁷⁾. Do vậy, mỗi vị trí, chức năng nhiệm vụ cụ thể đòi hỏi cán bộ, đảng viên phải cụ thể hóa được các tiêu chí trung với nước, hiếu với dân, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư và có thái độ ứng xử với mình, với người và với việc phù hợp. Chỉ khi ấy những chuẩn mực đạo đức cách mạng và chuẩn mực ứng xử đạo đức cách mạng mới có sức sống bền vững □

(1) Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, t.I, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.184

(2) Viện Ngôn ngữ học, Từ điển Tiếng Việt, Nxb Đà Nẵng, 2006, tr.694,181

(3) và (4) Viện Ngôn ngữ học, Từ điển Tiếng Việt, Sđd, tr.672 và 813

(5) Nguyễn Ngọc Phú, Bàn về chuẩn mực đạo đức chủ yếu của con người Việt Nam hiện nay, Tạp chí Tâm lý học, 2007, tr.8

(6) Trường Lưu, Văn hóa đạo đức và tiền bộ xã hội, Nxb Thông tin, Hà Nội, 1998, tr.341

(7), (8), (9), (10), (11), (12), (13), (14), (15), (16), (17), (18), (19), (20), (21), (23), (25) và (26)

Hồ Chí Minh, Toàn tập, t.6, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.126, 290-291, 126, 118, 120, 119, 119-120, 122, 126, 123, 123, 126, 127, 129, 130, 131, 217 và 131

(22) Hồ Chí Minh, Toàn tập, t.5, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.291

(24) Hồ Chí Minh, Sđd, t.8, tr.98

(27) Hồ Chí Minh, Sđd, t.15, tr.668